

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày 22/9/2023
“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Thu Anh và bà Đinh Thanh Hoàn.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Tạ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 07 năm 2023 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1962; nơi đăng ký thường trú: số C L, khu D, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Bị đơn: ông Nguyễn Xuân P, sinh năm: 1947; địa chỉ cư trú cuối cùng: số C L, khu D, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 7 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Hồng V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: năm 2018, bà và ông Nguyễn Xuân P chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 21, ngày 21/6/2018. Việc đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, tuy nhiên sau khoảng 01 năm chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông Phú c bà già, xấu và bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2019 đến nay. Bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố mất tích đối với ông P. Ngày 07/7/2023 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái ban hành Quyết định số 06/2023/QĐST-DS tuyên bố ông Nguyễn Xuân P mất tích.

Đến nay, để lo cho cuộc sống mới, bà làm đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn Xuân P.

Về con chung: bà và ông Nguyễn Xuân P không có.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: bà và ông Nguyễn Xuân P không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đối với ông Nguyễn Xuân P, do đã bỏ đi và đã có quyết định tuyên bố mất tích Tòa án không thể triệu tập để lấy lời khai và ý kiến được. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân P theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách của đương sự. Lập hồ sơ, thu thập chứng cứ của Thẩm phán đúng theo quy định. Thẩm phán được phân công vụ án đã đảm bảo đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện cơ bản đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nhưng Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử mà không hoãn phiên tòa, như vậy không đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn được đảm bảo các quyền theo đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, về nghĩa vụ bị đơn chưa thực hiện theo quy định tại khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: bà Nguyễn Hồng V đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Xuân P năm 2018 tại UBND phường K, thành phố M trên cơ sở tình yêu thương và hoàn toàn tự nguyện. Sau kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì ông P bỏ đi biệt tích. Sau đó, bà V đã áp dụng biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức. Ngày 07/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-HNGĐ về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Nguyễn Xuân P. Từ đó đến nay, vẫn không có tin tức của ông P, nên bà V đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

- Về con chung: nguyên đơn trình bày không có con chung, nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: nguyên đơn trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: nguyên đơn được miễn án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: đây là tranh chấp ly hôn nên căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Nguyễn Xuân P có nơi cư trú cuối cùng tại thành phố M nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho nguyên đơn bà Nguyễn Hồng V và đã thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân P. Nguyên đơn bà Nguyễn Hồng V có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, vụ án được xác định thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái có ý kiến: việc vắng mặt của bị đơn thuộc trường hợp vắng mặt lần thứ nhất phải hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy, bị đơn là người đã bị Tòa án tuyên bố là mất tích, nên việc hoãn phiên tòa với lý do bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt là không cần thiết, làm cho thời hạn giải quyết vụ án bị kéo dài, ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Nên căn cứ Điều 227; Điều 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng V đối với ông Nguyễn Xuân P.

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Hồng V và ông Nguyễn Xuân P kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, cưỡng ép. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Vợ chồng chung sống đến năm 2019, thì ông P bỏ đi đến nay, không thông báo cho gia đình biết đi đâu và làm gì. Do ông P bỏ đi đã lâu không có tin tức, bà V đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông P mất tích để làm thủ tục ly hôn. Ngày 07 tháng 7 năm 2023 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái ban hành Quyết định số 06/2023/QĐST-DS tuyên bố ông Nguyễn Xuân P mất tích đến nay vẫn không có tin tức gì. Nhận thấy vợ chồng không còn chung sống với nhau nhiều năm nay, đã không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau vun vén hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của bà V là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về con chung: nguyên đơn trình bày không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và khoản nợ chung: nguyên đơn trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: nguyên đơn bà Nguyễn Hồng V là người cao tuổi, trong quá trình giải quyết bà đã có đơn đề nghị miễn tạm ứng án phí, án phí nên thuộc trường hợp được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Hồng V.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Hồng V được ly hôn ông Nguyễn Xuân P.
2. Về con chung: không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung và khoản nợ chung: không xem xét giải quyết.
4. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Hồng V được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: bà Nguyễn Hồng V và ông Nguyễn Xuân P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS cùng cấp;
- UBND phường Ka Long;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa